

BỘ QUỐC PHÒNG
Số: 133/2005/QĐ-BQP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

**Về việc thành lập Ban Chỉ huy quân sự
các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở Trung ương**

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 12 tháng 11 năm 1996; đã sửa đổi, bổ sung một số điều ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 30/2004/NĐ-CP của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 184/2004/NĐ-CP ngày 02 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết việc thi hành Pháp lệnh Dân quân tự vệ;

Căn cứ Nghị định số 119/2004/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2004 của Chính phủ về công tác quốc phòng ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương;

Theo đề nghị của đồng chí Tổng Tham mưu trưởng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ huy quân sự của 50 bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở Trung ương thuộc địa bàn Quân khu Thủ đô và Quân khu 7.

(có danh sách kèm theo)

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban Chỉ huy quân sự thực hiện theo quy định tại Nghị định số 184/2004/NĐ-CP ngày 02 tháng 11 năm 2004, Nghị

định số 119/2004/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2004 của Chính phủ và các quy định, hướng dẫn của Bộ Quốc phòng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Tổng Tham mưu trưởng, Tư lệnh Quân khu Thủ đô, Tư lệnh Quân khu 7, Thủ trưởng các Bộ, ngành, các cơ quan tổ chức ở Trung ương thuộc địa bàn Quân khu Thủ đô, Quân khu 7 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

DANH SÁCH BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ

CÁC BỘ, NGÀNH, CƠ QUAN TỔ CHỨC Ở TRUNG ƯƠNG

*(Kèm theo Quyết định số 133/2005/QĐ-BQP ngày 12/09/2005
của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)*

A. Địa bàn Quân khu Thủ đô:

1. Ban Chỉ huy quân sự Bộ Giáo dục và Đào tạo
2. Ban Chỉ huy quân sự Bộ Xây dựng
3. Ban Chỉ huy quân sự Bộ Y tế
4. Ban Chỉ huy quân sự Bộ Văn hóa - Thông tin
5. Ban Chỉ huy quân sự Bộ Công nghiệp
6. Ban Chỉ huy quân sự Bộ Khoa học và Công nghệ
7. Ban Chỉ huy quân sự Bộ Giao thông vận tải
8. Ban Chỉ huy quân sự Bộ Thủy sản
9. Ban Chỉ huy quân sự Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
10. Ban Chỉ huy quân sự Bộ Lao động Thương binh và Xã hội
11. Ban Chỉ huy quân sự Bộ Nội vụ
12. Ban Chỉ huy quân sự Bộ Kế hoạch và Đầu tư
13. Ban Chỉ huy quân sự Bộ Ngoại giao
14. Ban Chỉ huy quân sự Bộ Thương mại
15. Ban Chỉ huy quân sự Bộ Tài chính